

Số: 127/2021/BC-CPC1HN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI
- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243 3765503 Fax: 0243 3765504
- Vốn điều lệ: 121.717.820.000 đồng
- Mã chứng khoán: DTP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1706/2020/NQ- ĐHĐCĐ	12/6/2020	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua các nội dung: - Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị của Công ty năm 2019; - Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về công tác điều hành năm 2019; - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty; - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; - Thông qua kế hoạch sản xuất năm 2020 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; - Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020; - Thông qua việc lựa chọn đơn vị

			kiểm toán BCTC năm 2020; - Thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2024
2	2472/2020/NQ- ĐHĐCĐ	16/10/2020	Nghị quyết ĐH cổ đông bất thường năm 2020 thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty

II. Hội đồng quản trị Báo cáo năm 2020 :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Nam Thắng	Chủ tịch HĐQT	10/11/2017	
2	Ông Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT không điều hành	10/11/2017	Từ 01/10/2014 Ông Liêm là Chủ tịch HĐQT
3	Ông Vũ Văn Hà	Thành viên HĐQT không điều hành	01/10/2014	
4	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	01/10/2014	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2020, HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội tổ chức 4 phiên họp định kỳ và 1 phiên họp bất thường:

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Doãn Liêm	5/5	100%	
2	Ông Lê Nam Thắng	5/5	100%	
3	Ông Vũ Văn Hà	5/5	100%	
4	Ông Nguyễn Thanh Bình	5/5	100%	

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, làm rõ và thống nhất chỉ đạo đối với các hoạt động của hệ thống.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT giám sát đầy đủ Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đảm bảo các văn bản chỉ đạo được giám sát tiến độ thực hiện chặt chẽ, thường xuyên và rõ trách nhiệm.

- Định kỳ hàng quý, Ban Tổng Giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; Đồng thời, qua các buổi họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng thực hiện trong thời gian tiếp theo để HĐQT cho ý kiến chỉ đạo.
- Các nội dung chỉ đạo của Hội đồng quản trị đã đảm bảo chức năng định hướng chiến lược tuân thủ Quy định tại Điều lệ Công ty.
- Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1860/2020/QĐ- HĐQT	30/6/2020	QĐ lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán năm 2020 của Công ty	100%
2	2052/2020/QĐ- HĐQT	20/07/2020	QĐ thành lập địa điểm kinh doanh tại Đắk Lắk	100%
3	2225/2020/QĐ- HĐQT	28/8/2020	QĐ về việc phê duyệt chủ trương hợp tác tư vấn GMP-EU với Tập đoàn Rieckermann	100%
4	2246/2020/NQ- HĐQT	24/9/2020	NQ về việc thông qua Phương án tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	100%
5	2619/2020/QĐ- HĐQT	14/11/2020	QĐ thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Chi nhánh Đà Nẵng (địa chỉ và người đứng đầu Chi nhánh)	100%
6	2760/2020/QĐ- HĐQT	08/12/2020	QĐ phê duyệt chủ trương hợp tác về đào tạo và nghiên cứu khoa học với Trường ĐH Dược Hà Nội	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thụy Khanh	Trưởng Ban	20/01/2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Trần Thị Phương Thảo	Kiểm soát viên	20/01/2016	Dược sỹ đại học
3	Bà Trương Thị Huệ	Kiểm soát viên	20/01/2016	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2020, BKS Công ty có 4 cuộc họp tỷ lệ tham dự 100%. Các nội dung chính của các cuộc họp của BKS bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm.
- Thẩm định các báo cáo tài chính Quý, năm của Công ty.
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua Báo cáo tài chính và các Báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Stt	Thành viên BKS/	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thụy Khanh	4/4	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Phương Thảo	4/4	100%	100%	
3	Bà Trương Thị Huệ	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Qua kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ năm 2020, Ban kiểm soát ghi nhận hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ, ban hành các Nghị quyết, quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống; Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong năm 2020, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông liên quan đến HĐQT và Ban Tổng Giám đốc gửi về Ban Kiểm soát.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác với Ban kiểm soát.

Triển khai cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGD, các phòng ban, chi nhánh trực thuộc với Ban KS. Trong năm 2020, HĐQT, Ban TGD và các quản lý khác và BKS đã phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của công ty và vì lợi ích của toàn hệ thống. BKS đã gửi tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc kết quả giám sát định kỳ, kết quả kiểm toán nội bộ các đợt; HĐQT đã xem xét, chỉ đạo các cá nhân, đơn vị liên quan các nội dung kiến nghị, đề xuất của BKS, đồng thời HĐQT tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	30/09/1976	Thạc sỹ Đại học	01/10/2015
2	Ông Trần Minh Thanh	19/02/1966	Kỹ sư chế tạo máy	10/11/2017

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Đặng Thị Thu Thủy	11/02/1984	Cử nhân Kinh tế	01/07/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục I kèm theo*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 2 kèm theo*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Phụ lục 2 kèm theo.*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không*
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Theo Phụ lục 2 kèm theo*
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Theo Phụ lục 2 kèm theo*
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Theo Phụ lục I kèm theo*
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Thụy Khanh	Trưởng Ban Kiểm soát	70.000	0,58%	75.500	0,62%	Mua
2	Đặng Thị Thu Thủy	Kế toán trưởng	10.000	0,08%	19.700	0,16%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, đồng thời đăng tải trên website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

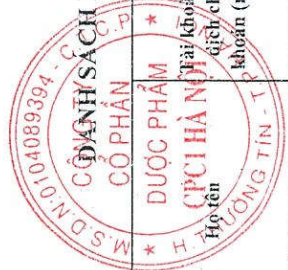
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Các thành viên Ban TGD;
- Kế toán trưởng;
- Lưu: HĐQT, VT.

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Nam Thắng

C.T.C.P
HÀ NỘI



PHỤ LỤC I:

CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

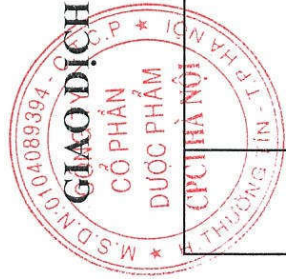
SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch/chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu/DKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/dịa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm Không còn là NCLQ	Lý do	Ghi chú
A	DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN											
I	Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị											
I	Lê Nam Thắng				CMND số 011663647 cấp ngày 15/11/2012 tại Công an Hà Nội	Số 11 D10 ngách 49/6 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1.125.566	9,25%	10/11/2017			
1.1	Trần Diệu Hương			Vợ				0,00%				
1.2	Lê Khánh Giang			Con ruột				0,00%				
1.3	Lê Đức Minh			Con ruột				0,00%				
1.4	Lê Ngọc Toàn			Bố đẻ				0,00%				
1.5	Trịnh Thị Ngọc Anh			Mẹ đẻ				0,00%				
1.6	Lê Thị Thu Nhưường (tức Lê Lan)			Chị gái				0,00%				Đã mất
1.7	Trần Văn Triều			Anh rể				0,00%				
1.8	Lê Thị Thanh Huyền			Chị gái				0,00%				
1.9	Nguyễn Hoa Trung			Anh rể				0,00%				

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm Không còn là NCLQ	Lý do	Ghi chú
1.10	Lê Thị Kim Ánh			Chị gái			2.092.500	17,19%					
1.11	Nguyễn Doãn Liêm			Anh rể			20.000	0,16%					
1.12	Trần Đình Học			Bố vợ				0,00%					
1.13	Nguyễn Thị Tam			Mẹ vợ				0,00%					
1.14	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1			Ông Thắng là Thành viên HĐQT				0,00%					
1.15	Công ty Cổ phần Dược Phẩm MEDZAVY			Ông Thắng là Giám đốc, người đại diện theo pháp luật				0,00%					
1.16	Công ty Cổ phần Upharma			Ông Thắng là Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật				0,00%					
2	Nguyễn Doãn Liêm				CCCD số 034060008805 cấp ngày 28/05/2020 tại Cục CS QLHC về TTXH	48a Ngõ 134 Lê Trọng Tấn, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội	20000	0,16%	01/10/2014				
2.1	Nguyễn Doãn Lạc			Bố đẻ				0,00%					
2.2	Đặng Thị Dâu			Mẹ đẻ				0,00%					Đã mất
2.3	Lê Thị Kim Ánh			Vợ			2.092.500	17,19%					
2.4	Nguyễn Thanh Lâm			Con ruột			106.350	0,87%					
2.5	Nguyễn Lê Hành Trang			Con ruột				0,00%					
2.6	Nguyễn Thị Hồng			Chị gái				0,00%					
2.7	Nguyễn Tiến Lung			Anh trai			1.000.000	8,22%					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm Không còn là NCLQ	Lý do	Ghi chú
2.8	Nguyễn Thị Thu			Chị dâu				0,00%				
2.9	Nguyễn Thị Miên			Em gái				0,00%				
2.10	Nguyễn Ngọc Quang			Em rể				0,00%				
2.11	Lê Ngọc Toán			Bố vợ				0,00%				
2.12	Trịnh Thị Ngọc Anh			Mẹ vợ				0,00%				
2.13	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1			Ông Liêm là Tổng Giám đốc, người đại diện theo Pháp luật				0,00%				
3	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT		CCCD số 001076026066 cấp ngày 17/01/2020 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 4 BT4-X2 Khu Bắc Linh Đám, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	2.294.000	18,85%	01/10/2014			
3.1	Phùng Thanh Hương			Vợ			1.248.000	10,25%				
3.2	Nguyễn Anh Quân			Con ruột				0,00%				
3.3	Nguyễn Linh Chi			Con ruột				0,00%				
3.4	Nguyễn Danh			Bố đẻ				0,00%				
3.5	Phạm Thị Thanh			Mẹ đẻ				0,00%				
3.6	Nguyễn Quang Thái			Anh trai				0,00%				Đã mất
3.7	Phùng Văn Giang			Bố vợ				0,00%				Đã mất
3.8	Lê Thị Thanh Xuân			Mẹ vợ				0,00%				
3.9	Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh			Ông Bình là Giám đốc, người đại diện theo Pháp luật				0,00%				
3.10	Công ty TNHH Dược phẩm VNP			Ông Bình là Phó Giám đốc				0,00%				
3.11	Công ty Cổ phần Upharma			Ông Bình là thành viên HĐQT			300.000	2,46%				
4	Vũ Văn Hà		Thành viên HĐQT		CMND số 012984164 cấp ngày 06/07/2007 tại Công an Hà Nội	P1112-CT2-ĐN1 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	52.000	0,43%	01/10/2014			
4.1	Vũ Lan Anh			Vợ								
4.2	Vũ Đức Huy			Con đẻ								
4.3	Vũ Minh Khôi			Con đẻ								

SĐT	Họ tên.	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu/DKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm Không còn là NCLQ	Lý do	Ghi chú
4.4	Ta Thị Hiệp			Mẹ đẻ								
4.5	Vũ Văn Luyện			Anh trai								
4.6	Lê Phương Nga			Chị dâu								
4.7	Vũ Văn Tiêu			Anh trai								
4.8	Nguyễn Thị Minh			Chị dâu								
4.9	Vũ Văn Mâu			Bố vợ								
4.10	Nguyễn Thị Lan			Mẹ vợ								
II Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát												
1	Trần Thụy Khanh	009C100269 - VCBS; 002C115453 - BSC	Trưởng BKS		CCCD số 034159007593 cấp ngày 21/10/2020 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 8 ngõ 91 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	75.500	0,62%	20/01/2016			
1.1	Nguyễn Thị Tâm Trang			Con đẻ				0,00%				
1.2	Nguyễn Phúc Cảnh			Con đẻ				0,00%				
1.3	Trần Thủy Nhung			Em gái				0,00%				
1.4	Nguyễn Đức Hoan			Em rể				0,00%				
1.5	Trần Thanh Hải			Em trai				0,00%				
1.6	Lê Mai Hương			Em dâu				0,00%				
2	Trương Thị Huệ		Thành viên BKS		CCCD số 038178004546 cấp ngày 19/10/2017 tại Cục CS đăng ký QL cư trú và DL.QC về Dân cư	Số 2 ngách 87/10/10 đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	0	0,00%	20/01/2016			
2.1	Vũ Minh Hiền			Chồng				0,00%				
2.2	Vũ Trương Minh Khoa			Con đẻ				0,00%				
2.3	Vũ Anh Khôi			Con đẻ				0,00%				
2.4	Vũ Danh Khải			Con đẻ				0,00%				
2.5	Trương Ngọc Phan			Bố đẻ				0,00%				
2.6	Phùng Thị Xếp			Mẹ đẻ				0,00%				
2.7	Trương Khắc Trung			Anh trai				0,00%				
2.8	Phạm Tú Cầu			Chị dâu				0,00%				
2.9	Trương Ngọc Tiến			Anh trai				0,00%				
2.10	Trần Thị Thanh Hằng			Chị dâu				0,00%				
2.11	Vũ Hùng			Bố chồng				0,00%				
2.12	Trương Thị Trại			Mẹ chồng				0,00%				
3	Trần Thị Phương Thảo		Thành viên BKS		CCCD số 036189006981 cấp ngày 18/06/2019 tại Cục CS QLHC về TTXH	Ngách 11/8 Ngoc Hồi - Tổ 15 Tũ Kỳ, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	12.000	0,10%	20/01/2016			
3.1	Nguyễn Anh Tuấn			Chồng				0,00%				
3.2	Nguyễn Anh Quân			Con ruột				0,00%				
3.3	Trần Ngọc Phách			Bố đẻ				0,00%				
3.4	Nguyễn Thị Loan			Mẹ đẻ				0,00%				
3.5	Trần Ngọc Phách			Anh trai				0,00%				
3.6	Lê Thị Thơm			Chị dâu				0,00%				
3.7	Nguyễn Quốc Thủy			Bố chồng				0,00%				
3.8	Nguyễn Thị Chanh			Mẹ chồng				0,00%				

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm Không còn là NCLQ	Lý do	Ghi chú
III	Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Điều hành											
1	Nguyễn Thanh Bình		Tổng Giám đốc						01/10/2015			Như tại mục A.1.3
2	Trần Minh Thanh		Phó Tổng Giám đốc		CMND số 011501727 cấp ngày 8/3/2012 tại Công an Hà Nội	P 756, H14 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	9.900	0,07%	10/11/2017			
2.1	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Vợ			4.000	0,03%				
2.2	Trần Minh Phúc			Con ruột				0,00%				
2.3	Trần Minh Phúc Thiện			Con ruột				0,00%				
2.4	Trần Minh Châu			Bố đẻ								Đã mất
2.5	Đào Thị Sưa			Mẹ đẻ								
2.6	Trần Thị Thanh Bình			Em gái								
2.7	Nguyễn Hải Tùng			Em rể								
2.8	Nguyễn Phú Hùng			Bố vợ								
2.9	Trần Thị Thuý Vinh			Mẹ vợ								
2.10	Trần Thị Thanh Minh			Chị gái								
2.11	Trần Lâm Trường			Anh rể								
IV	Người có liên quan của người nội bộ là Kế toán trưởng											
1	Đặng Thị Thuý	002C366666	Kế toán trưởng		CMND số 013215985 cấp ngày 3/8/2009 tại Công an Hà Nội	P905 Toà DICT2 Tây Nam Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	19.700	0,16%	01/07/2018			
1.1	Bùi Văn Tuấn			Chồng				0,00%				
1.2	Bùi Tuấn Nam			Con ruột				0,00%				
1.3	Bùi Tuệ Minh			Con ruột				0,00%				
1.4	Đặng Xuân Hòa			Bố đẻ				0,00%				
1.5	Đinh Thị Mùi			Mẹ đẻ				0,00%				
1.6	Đặng Đức Thuận			Anh trai				0,00%				
1.7	Vũ Hồng Nhung			Chị dâu				0,00%				
1.8	Bùi Văn Đức			Bố chồng				0,00%				
1.9	Lê Thị Chân			Mẹ chồng				0,00%				
B	DANH SÁCH TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY											
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1			Cổ đông	Giấy CNĐKDN số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 01/6/2017	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	2.000.000	16,43%	05/08/2009			



PHỤ LỤC 2:

GAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HDQT... (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	CCCD số 001076026066 cấp ngày 17/01/2020 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 4 BT4-X2 Khu Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	12/02/2020		Hợp đồng vay 1.250.000.000 đồng kỳ hạn 1 năm	
2	Lê Nam Thắng	Chủ tịch HĐQT	CMND số 011663647 cấp ngày 15/11/2012 tại Công an Hà Nội	Số 11 D10 ngách 49/6 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	13/02/2020		Hợp đồng vay 500.000.000 đồng kỳ hạn 1 năm	
					15/02/2020		Hợp đồng vay 2.000.000.000 đồng kỳ hạn 1 năm	
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPCI	Cổ đông	Giấy CNĐKDN số 0100108536 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 01/6/2017	87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	01/06/2017-31/05/2027		Thuê văn phòng tại địa chỉ 356A Giả Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội làm địa điểm Chi nhánh Hà Nội Chi phí: 130.000.000 đ/1 tháng	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
4	Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh	Công ty do Ông Nguyễn Thanh Bình làm Giám đốc	ĐKKD số 0101369379 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 05/05/2003	Số 9, ngõ 63, đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	01/01/2020		Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa	
5	Công ty TNHH Dược phẩm VNP	Công ty do Ông Nguyễn Thanh Bình làm Phó Giám đốc	ĐKKD số 0101509499 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 02/07/2004	Ô 54, F3 Khu đô thị Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	01/01/2020		Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa	

